

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN DOANH NGHIỆP

Số:

Hôm nay, ngày tháng năm

Tại trụ sở của *(Tên doanh nghiệp)*

Có địa chỉ:.....

Chúng tôi gồm có:

Bên Bán (gọi tắt là bên A):

Ông/Bà:

CMND/CCCD/ Hộ chiếu số: do cấp ngày

Hộ khẩu thường trú tại:

Và Bên Mua (gọi tắt là bên B):

Ông/Bà:

CMND/CCCD/ Hộ chiếu số: do cấp ngày

Hộ khẩu thường trú tại:

Hai bên đồng ý thực hiện giao dịch mua bán *(Tên doanh nghiệp)*.....
với các điều kiện và điều khoản sau đây:

Điều 1: Đối tượng mua bán

– *(Tên doanh nghiệp)*.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở
Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày

– Địa chỉ:

– Vốn đầu tư: đồng.

Điều 2: Giá bán

- Toàn bộ giá bán (*Tên doanh nghiệp*)..... là đồng
- Các khoản chi phí liên quan đến thủ tục đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp do bên B chịu trách nhiệm.

Điều 3: Thanh toán

- Phương thức thanh toán: Bên B thanh toán cho Bên A một lần bằng tiền mặt/ ... (*hoặc hình thức hợp pháp khác*).
- Thời hạn thanh toán: ngay sau khi hợp đồng ký kết /.... (*hoặc thỏa thuận hợp pháp khác*)

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các bên

4.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

- Bên A có quyền nhận đủ và đúng hạn số tiền bán doanh nghiệp quy định tại điều 2 của hợp đồng này.
- Bên A có nghĩa vụ bàn giao doanh nghiệp cho bên B gồm: Giấy tờ sổ sách chứng từ, con dấu liên quan đến doanh nghiệp; tài sản của doanh nghiệp và các quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với bên thứ ba.
- Trong trường hợp Bên A không bàn giao đủ các thông tin cần thiết liên quan đến tình hình kinh doanh thực tế của doanh nghiệp mà gây thiệt hại cho bên B cũng như doanh nghiệp sau này thì bên A phải hoàn toàn chịu trách nhiệm.
- Bên A có trách nhiệm cùng Bên B hoàn tất nghĩa vụ pháp lý của doanh nghiệp đối với nhà nước cũng như đối với bên thứ ba khác theo quy định của pháp luật cho đến khi việc bán doanh nghiệp được hoàn tất.
- Bên A có trách nhiệm thông báo việc mua bán doanh nghiệp tới các đối tác cũng như khách hàng có liên quan.
- Bên A cam kết đến thời điểm hợp đồng có hiệu lực, doanh nghiệp không có bất cứ khoản nợ nào với bên thứ ba.

4.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

- Bên B có quyền yêu cầu bên A cung cấp tất cả các thông tin cần thiết cũng như các giấy tờ, sổ sách, tài liệu, hóa đơn, chứng từ, con dấu cần thiết và tài sản của doanh nghiệp.
- Bên B có quyền yêu cầu Bên A giúp đỡ và cùng tham gia giải quyết những vấn đề có liên quan đến hoạt động kinh doanh trước đó mà doanh nghiệp trong các trường hợp cần thiết mà nếu không có sự tham gia của Bên A thì việc giải quyết sẽ gặp khó khăn.
- Ngay khi hợp đồng có hiệu lực và hoàn tất thủ tục pháp lý cần thiết cho việc sửa đổi nội dung đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp tư nhân, Bên B có quyền chính thức tiếp quản và điều hành toàn bộ mọi hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
- Bên B phải thanh toán đầy và đúng thời hạn số tiền quy định tại điều 2 hợp đồng này cho Bên A.

– Từ thời điểm hợp đồng có hiệu lực và việc sửa đổi nội dung đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp được hoàn tất, Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm pháp lý đối với các hoạt động và nghĩa vụ của doanh nghiệp trước nhà nước và các bên thứ ba có liên quan khác.

Điều 5: Phạt hợp đồng

- Phạt chậm thanh toán: % giá trị của hợp đồng/tháng;
- Phạt chậm bàn giao doanh nghiệp: % giá trị của hợp đồng/tháng.

Điều 6: Điều khoản tranh chấp

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu giữa các bên có xảy ra tranh chấp thì tranh chấp đó trước hết sẽ được giải quyết bằng con đường thương lượng, hòa giải trên cơ sở thiện chí và hợp tác giữa các bên.
- Nếu việc thương lượng không đạt kết quả thì các bên sẽ giải quyết tranh chấp thông qua con đường Tòa án.

Điều 7: Sửa đổi, bổ sung hợp đồng

Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có vấn đề gì phát sinh mà chưa được quy định trong hợp đồng thì các bên có thể cùng nhau thỏa thuận bổ sung, sửa đổi nội dung hợp đồng. Mọi sự thay đổi đều phải thể hiện bằng văn bản, có xác nhận của hai bên.

Điều 8: Hiệu lực hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày và chấm dứt khi các bên đã hoàn tất toàn bộ mọi nghĩa vụ được ghi nhận trong hợp đồng.

Điều 9: Điều khoản cuối cùng

- Các bên có nghĩa vụ tôn trọng các điều khoản đã được cam kết trong hợp đồng và cùng nhau thực hiện nội dung hợp đồng này trên cơ sở thiện chí và hợp tác.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm các bên ký tên và được lập thành bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ..... bản, bản lưu lại công ty, bản nộp Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư.

BÊN BÁN

(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN MUA

(Ký, ghi rõ họ tên)